

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 97/2024/HS-ST

Ngày 01- 7 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Khel .

Ông Nguyễn Phước .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Bé T, sinh ngày 01/01/1995 tại Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số H, ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị M; vợ: Nguyễn Thị Thanh H (chưa đăng ký kết hôn); con: không. Tiền án: Không; Tiền sự: Không (về nhân thân: Ngày 19/12/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2023/HS-ST ngày 19/12/2023 và Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 04/2024/HSPT-QĐ ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng); Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại Trại giam T3 thuộc Bộ C2 (có mặt).

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 2001, Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Ông Nguyễn Quý C, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khu phố G, phường V, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Nơi ở hiện tại: Phong số 05 Nha trọ Nguyễn Phúc, số A đường C, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Đặng Chí H2, sinh năm 1999, Nơi cư trú: ấp T, thị trấn M, huyện M,

tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bé T, sinh năm 1995; tạm trú tại: P nhà số A, đường X, Khóm C, Phường F, thành phố S; nghề nghiệp: mua bán gà tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Vào ngày 25/6/2023, T bị bà Đặng Tuyết T1 dùng cây sắt đánh vào đầu, do có mâu thuẫn trong việc mua bán gà, nên T nảy sinh ý định chế tạo súng để tự vệ. T sử dụng điện thoại di động của mình truy cập mạng xã hội YouTube (không nhớ rõ cụ thể trang mạng nào) xem video hướng dẫn dạy cách chế tạo súng. Sau khi xem, T đã vào ứng dụng L1 đặt mua một số linh kiện của súng gồm: một số ống kim loại để làm nòng súng, thân súng, khung súng ZP5 bằng kim loại, một khẩu súng ZP5, dạng ổ quay, khung nhựa, bắn đạn xộp với giá 1.400.000 đồng. Đồng thời, T mua một số phụ tùng như lò xo, miếng sắt, ốc, băng keo tại các tiệm sửa xe, cửa hàng sắt trên địa bàn thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nhưng không nhớ tiệm, cửa hàng nào và mua 40 viên đạn thể thao từ tài khoản zalo tên “Thánh Kẹo C1” với giá 600.000 đồng.

Sau khi mua được các linh kiện và một khẩu súng ZP5, dạng ổ quay, khung nhựa, bắn đạn xộp, T mượn máy cắt sắt của Đặng Lê Quốc V (là bạn của T) để thực hiện việc chế tạo các khẩu súng như sau:

Đối với khẩu súng dạng súng bút: T dùng máy cắt sắt cắt các ống kim loại mà T mua thành thân súng và nòng súng. Sau đó, gắn nòng súng vào thân súng rồi bắt ốc cố định lại. Tiếp đó, T làm tay kéo cò bằng cách cắt rãnh trên thân súng để giữ búa đập, T chế búa đập bằng ống kim loại, gắn tay nắm để kéo búa đập gày lại. Đồng thời, gắn lò xo phía sau để đẩy búa đập. Tiếp theo, T gắn bộ phận giữ búa đập khi kéo về sau để gày lại. Khi kéo búa đập về sau và gày lại vào rãnh, sau đó nhét viên đạn thể thao mà T đã mua vào nòng súng rồi gạt búa đập thì sẽ đập vào đạn và nổ.

- Đối với khẩu súng ổ quay: T lấy ổ quay ra và dùng máy cắt các ống kim loại để gắn làm siu trong ổ quay. Sau đó lấy khung súng ZP5 bằng kim loại, trên thân có chữ “MADE IN CHINA” do T mua thông qua ứng dụng Lazada lắp ráp thay vào khẩu súng ZP5 bằng nhựa bắn đạn xộp, rồi thay nòng súng bằng nhựa bằng nòng súng bằng kim loại. Tiếp theo, T tự chế kim hỏa bằng kim loại và thay lò xo dài, nặng hơn để tăng áp lực cho búa đập. T đặt mua ngôi sao kim loại để xoay ổ quay thay ngôi sao cũ nhưng chưa có giao hàng nên T lấy ngôi sao có sẵn ở súng ZP5 bằng nhựa để chế tạo thành khẩu súng ổ quay bắn đạn thể thao.

T thực hiện hành vi chế tạo, cất giấu 02 khẩu súng này đều ở tại Phòng số 2 nhà số A, đường X, Khóm C, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Những người trong nhà như Nguyễn Phước H3 (cha vợ của T), Quách Kim H4 (mẹ vợ của T) đều không thấy và không biết T chế tạo, cất giấu 02 (hai) khẩu súng cho

đến khi bị Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng khám xét phát hiện tạm giữ. Đến khoảng cuối tháng 7 năm 2023, do cần tiền tiêu xài, nên T đã dùng điện thoại di động của T chụp hình 02 khẩu súng kèm đạn súng và nhắn tin gửi cho Nguyễn Quý C qua zalo tên hiển thị “Trung”; Nguyễn Văn H1 qua facebook tên hiển thị “Hao Nguyen”; Đặng Chí H5 qua zalo tên hiển thị “Hào”; Trần Hoàng Q qua facebook tên hiển thị “H”; B qua facebook tên hiển thị “Nữa Nè” (qua xác minh không xác định được người tên B) để bán và tìm người mua súng giới thiệu cho T bán súng. Sau khi gửi hình ảnh, nhắn tin để bán 02 khẩu súng. Tuy nhiên, không có giới thiệu được người mua súng và cũng không có ai mua súng nên chưa bán được súng.

Sau khi nhắn tin để bán 02 khẩu súng mà T chế tạo, T có mang 02 khẩu súng ra ruộng để bắn thử (T không nhớ rõ nơi bắn ở đâu), để xem chế tạo thành công hay không, ngoài ra không có mục đích nào khác, không có ai thấy hay biết việc T bắn thử súng này. Mỗi khẩu súng T chỉ bắn thử 01 viên đạn thể thao và kết quả đều nổ. Sau khi bắn thử thành công, T có lắp thêm tay cầm (báng súng) vào khẩu súng bút và quấn băng keo màu đen lại. Sau đó, T tiếp tục cất giữ 02 khẩu súng này, đến ngày 15/8/2023 thì bị Công an thành phố S bắt quả tang về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy và vũ khí” và tạm giữ 02 khẩu súng này cùng một số đồ vật có liên quan.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công Sóc Trăng tiến hành trưng cầu giám định súng, đạn tại Phân viện Khoa học hình Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh các vũ khí gồm:

- 01 (một) khẩu súng ru lô màu đen, trên thân súng cỡ chữ MADE IN CHINA, nòng súng có chữ SMITH WESS. Ký hiệu Mẫu 1.

- 01 (một) khối kim loại hình dạng khẩu súng được quấn băng keo màu đen có kích thước chiều dài thân súng 15,5cm, tay cầm dài 8,5cm. Ký hiệu Mẫu 2.

- 38 (ba mươi tám) viên đạn có thân màu vàng đồng, đầu đạn màu bạc, kích thước 2,5 x 0,7cm. Ký hiệu Mẫu 3.

- 01 (một) ống kim loại hình tròn, chiều dài 12,3cm, đường kính 1,6cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại, dài 5,1cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại dài 4,7cm; 01 (một) thanh kim loại màu trắng dài 41,2cm, đường kính 1,2cm; 01 (một) ống kim loại màu trắng, chiều dài 32,4cm, đường kính 2,1cm; 01 (một) ống kim loại màu đen, chiều dài 29,9cm, đường kính 02cm; 01 (một) ống kim loại màu trắng, chiều dài 16,2cm, đường kính 2,1cm; 01 (một) ống kim loại màu trắng, chiều dài 5,6cm, đường kính 2,1cm; 01 (một) ống kim loại màu trắng, chiều dài 4,3cm, đường kính 1,2cm; 01 (một) ống kim loại màu trắng, chiều dài 3,5cm, đường kính 1,4cm; 01 (một) mảnh kim loại có gắn lò xo, chiều dài 4,3cm, đường kính 1,4cm; 01 (một) mảnh kim loại có chiều dài 1,9cm, đường kính 01cm; 01 (một) cục K có kích thước dài 02cm, đường kính 0,8cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ L chiều dài 2,4cm; 01 (một) cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) ống kim loại chiều dài 2,8cm, đường kính 1,4cm; 01 (một) cục K chiều dài 3,8cm, đường kính 1,5cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại

dài 5,2cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại dài 2,7cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại dài 1,4cm; 01 (một) lò xo bằng kim loại dài 1,2cm; 01 (một) ống kim loại dài 2,7cm, đường kính 1,6cm; 01 (một) ống kim loại dài 1,4cm, đường kính 1,7cm; 01 (một) thanh kim loại dài 5,2cm, đường kính 1,7cm; 01 (một) ống kim loại dài 3,1cm, đường kính 1,3cm; 01 (một) thanh kim loại hình chữ L dài 7,2cm, đường kính 0,7cm; 01 (một) mảnh kim loại dài 2,7cm, đường kính 0,7cm; 01 (một) cây kèm màu đen, cam; 01 (một) cò lê có một đầu số 08, một đầu số 10; 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 19,7cm; 03 (ba) cây tua vít; 01 (một) ống kim loại màu trắng dài 28,3cm, đường kính 1,2cm. Ký hiệu Mẫu 4.

Tại Kết luận giám định số 5583/KL-KTHS ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (Mẫu 1 và Mẫu 2) là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm. 38 (ba mươi tám) viên đạn Mẫu 3 là vũ khí thể thao thuộc loại đạn cỡ (5,6x15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng. Sử dụng 02 (hai) khẩu súng nêu trên bắn với đạn cỡ (5,6x15,5)mm thì có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quân dụng.

- 02 (hai) khẩu súng nêu trên được chế tạo,

- Các linh kiện Mẫu 4 không lắp ráp, chế tạo ra được khẩu súng Mẫu 1 và không đủ lắp ráp, chế tạo ra khẩu súng Mẫu 2.

Cơ quan An ninh điều tra đã tạm giữ 02 khẩu súng và các đồ vật đi kèm theo Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu số 19/QĐ-ANĐT ngày 26/02/2024 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S.

Về nguồn gốc của 02 khẩu súng nêu trên, quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nguồn gốc, thông tin tại các Cơ quan chức năng, nhưng không có thông tin liên quan.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Đối với 02 khẩu súng có kết quả giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm và ký hiệu như đã nêu trên. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S nhập kho vật chứng theo quy định.

- Đối với 38 viên đạn thể thao: Cơ quan An ninh điều tra đã ra quyết định số 03/QĐ-ANĐT-Đ1 ngày 11/01/2024, về việc tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép 38 viên đạn là đạn thể thao của bị cáo T, Cơ quan an ninh điều tra đã ra Quyết định số 03/QĐ-ANĐT-Đ1 ngày 11/01/2024 về việc tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự và

chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S xử lý theo quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét.

- Đối với Nguyễn Thị Thanh H, Quách Kim H4, Nguyễn Phước H3 trong quá trình chung sống, họ hoàn toàn không biết bị cáo T tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. đã thực hiện hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng nên không đặt ra xem xét.

- Đối với Đặng Chí H5, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Quý C, Trần Hoàng Q, đối với người tên B, Đặng Lê Quốc V. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không chứng minh được những người này có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với tài khoản Zalo “Thánh Kẹo Chì”, do bị cáo T không còn nhớ thông tin và qua kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin về tài khoản này nên không đặt ra xem xét.

Tại Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSST-P1 ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố trước Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng để xét xử bị cáo Nguyễn Bé T về tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự và phân công Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng:* vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 22/CT-VKSST-P1 ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Bé T phạm tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khẩu súng ru lô màu đen, trên thân súng cỡ chữ MADE IN CHINA, nòng súng có chữ SMITH WESS và 01 (một) khối kim loại hình dạng khẩu súng được quấn băng keo màu đen có kích thước chiều dài thân súng 15,5cm, tay cầm dài 8,5cm, giao cho Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S để xử lý theo quy định.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Bị cáo Nguyễn Bé T:* thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, bào chữa đối đáp với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng là ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Quý C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Nguyễn Bé T là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vào thời điểm thực hiện hành vi bị truy tố, không mắc bệnh tâm thần hay một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Bé T thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là phản ánh đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp hoàn toàn với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi chế tạo 02 khẩu súng tự chế theo kết quả giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng, rồi cất giấu tại nơi ở của mình nhằm mục đích giữ lại cho riêng mình để thỏa mãn mục đích cá nhân. Sau đó, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đăng lên mạng xã hội 02 khẩu súng này tìm người bán súng và nhờ người khác giới thiệu người mua súng, nhằm mục đích để bị cáo bán 02 khẩu súng mà mình đã chế tạo để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[5] Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự (Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*”). Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố để xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù với một thời gian nhất định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành

người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Bé T phạm tội không có tình tiết tăng nặng. trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo tự thú ra hành vi phạm tội, ngoài ra bị cáo là bộ đội phục viên, có bác ruột là ông Nguyễn Văn T2 đã từng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết nêu trên được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ:

- Đối với 02 khẩu súng có kết quả giám định là là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm và ký hiệu như đã nêu trên. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S nhập kho vật chứng theo quy định.

- Đối với 38 viên đạn thể thao: Cơ quan An ninh điều tra đã ra quyết định số 03/QĐ-ANĐT-Đ1 ngày 11/01/2024, về việc tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 04/2024/HS-PT ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành từ ngày 15/8/2023 nên cũng cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung trong vụ án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 304, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bé T phạm tội: “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

2/. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bé T 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2023/HS-ST ngày 19/12/2023 và Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 04/2024/HSPT-QĐ ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 3 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 15/8/2023.

3/. Về vật chứng: Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S để xử lý theo quy định:

- 01 (một) khẩu súng ru lô màu đen, trên thân súng cỡ chữ MADE IN CHINA, nòng súng có chữ SMITH WESS;

- 01 (một) khối kim loại hình dạng khẩu súng được quấn băng keo màu đen có kích thước chiều dài thân súng 15,5cm, tay cầm dài 8,5cm,

4/. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bé T phải nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQANĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương